CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc công khai văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế

Kính gửi: Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Tôi tên là **LÊ THANH KẤT** *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm), s*inh năm 1947; căn cước công dân số 031047000206 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2021; nơi thường trú tại thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Đại diện cho những người thừa kế của ông Lê Quang Thiệu:

1. Bà Lê Thị Diệp *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1948; căn cước công dân số 031148002308 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/09/2022; nơi thường trú tại Tổ dân phố Hà Sen, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2. Ông Lê Thanh Vang *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1959; căn cước công dân số 031059000554 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021; nơi thường trú tại Tổ dân phố Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Bà Lê Thị Vân *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1960; căn cước công dân số 031160004902; ngày cấp 28/06/2021; nơi cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi thường trú tại Tổ dân phố Hà Sen, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

4. Ông Lê Quang Khải *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1963; căn cước công dân số 031063017601 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/08/2021; nơi thường trú tại số 705, Chung cư A4, Quốc lộ 1K, KP Bình Thiền, phường Trấn Biên, thành phố Đồng Nai.

Chúng tôi làm đơn này đề nghị Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải công khai và chứng thực văn bản phân chia di sản thừa kế của ông Lê Quang Thiệu.

Hồ sơ kèm theo đơn gồm:

- Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0457579;
- Bản sao căn cước công dân; bản sao Giấy khai sinh;
- Bản sao Trích lục khai tử của ông Lê Quang Thiệu;
- Bản sao Đơn xác nhận của UBND đặc khu Cát Hải ngày 05/11/2026;
- Bản dự thảo văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Lê Quang Thiệu.

Kính mong Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải xem xét, tạo điều kiện cho chúng tôi.
Chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

Đặc khu Cát Hải, ngày 09 tháng 11 năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Lê Thanh Kất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, tại Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Chúng tôi gồm có:

1. Ông Lê Thanh Kất *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1947; căn cước công dân số 031047000206 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2021; nơi thường trú tại thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Lê Thị Diệp *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1948; căn cước công dân số 031148002308 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/09/2022; nơi thường trú tại Tổ dân phố Hà Sen, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Ông Lê Thanh Vang *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1959; căn cước công dân số 031059000554 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021; nơi thường trú tại Tổ dân phố Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

4. Bà Lê Thị Vân *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1960; căn cước công dân số 031160004902; ngày cấp 28/06/2021; nơi cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi thường trú tại Tổ dân phố Hà Sen, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

5. Ông Lê Quang Khải *(Là con ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm)*, sinh năm 1963; căn cước công dân số 031063017601 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/08/2021; nơi thường trú tại số 705, Chung cư A4, Quốc lộ 1K, KP Bình Thiền, phường Trấn Biên, thành phố Đồng Nai.

CÙNG THỎA THUẬN VIỆC PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ VỚI NỘI DUNG SAU:

1. Người để lại di sản thừa kế:

Ông Lê Quang Thiệu, sinh năm 1926; chết năm 2008 theo giấy Trích lục khai tử bản sao số 2236/2026/TLKT-BS do Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải cấp ngày 23/10/2026.

2. Về tài sản:

Ông Lê Quang Thiệu có tài sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0457579; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00122 QSDĐ/NL do Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải cấp ngày 09/10/2006, cụ thể như sau:

- Số thửa: 154b;
- Tờ bản đồ số:
- Diện tích: **174** m2 *(Một trăm bẩy mươi tư mét vuông);*

- Địa chỉ thửa đất: thôn Minh Tân, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (nay là thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng).
- Mục đích sử dụng: Làm nhà ở;
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài;
- Phần ghi thêm: Đất ở.

3. Về di sản thừa kế:

Di sản thừa kế của ông Lê Quang Thiệu để lại là toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất nêu trên; khi còn sống ông Lê Quang Thiệu không để lại di chúc định đoạt phần tài sản của mình tại bất động sản này.

4. Những người được hưởng thừa kế theo pháp luật:

- Ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm trong quá trình chung sống sinh được 05 (năm) người con chung gồm: Ông Lê Thanh Kất, bà Lê Thị Diệp, ông Lê Thanh Vang, bà Lê Thị Vân và ông Lê Quang Khải.
- Vợ của ông Lê Quang Thiệu là bà Phạm Thị Niệm, sinh năm 1924; chết năm 1975 *(theo xác nhận của UBND đặc khu Cát Hải, ngày 05/11/2026).*
- Cha, mẹ đẻ của ông Lê Quang Thiệu là ông Lê Quang Giảng, sinh năm 1890; chết năm 1944 và bà Phạm Thị Trạc, sinh năm 1890; chết năm 1966 *(theo xác nhận của UBND đặc khu Cát Hải, ngày 05/11/2026).*

Như vậy; cha, mẹ đẻ của ông Lê Quang Thiệu đều chết trước ông Thiệu; ngoài những người kể trên ông Lê Quang Thiệu không còn con đẻ, con riêng, con nuôi nào khác; ông Lê Quang Thiệu không có cha, mẹ nuôi hợp pháp theo quy định.

Theo quy định của pháp luật, những người được hưởng thừa kế đối với toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất của ông Lê Quang Thiệu để lại nêu tại văn bản này; gồm:

1. Ông Lê Thanh Kất *(Là con ông Lê Quang Thiệu).*
2. Bà Lê Thị Diệp *(Là con ông Lê Quang Thiệu).*
3. Ông Lê Thanh Vang *(Là con ông Lê Quang Thiệu).*
4. Bà Lê Thị Vân *(Là con ông Lê Quang Thiệu).*
5. Ông Lê Quang Khải *(Là con ông Lê Quang Thiệu).*

5. Thỏa thuận phân chia di sản của các đồng thừa kế:

Tại văn bản này, chúng tôi thống nhất: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất nêu trên của ông Lê Quang Thiệu để lại được thỏa thuận chia cho các đồng thừa kế sau: Ông Lê Thanh Kất, bà Lê Thị Diệp, ông Lê Thanh Vang, bà Lê Thị Vân và ông Lê Quang Khải.

Bằng văn bản này, các đồng thừa kế gồm: Ông Lê Thanh Kất, bà Lê Thị Diệp, ông Lê Thanh Vang, bà Lê Thị Vân và ông Lê Quang Khải đồng ý nhận phần di sản thừa kế do ông Lê Quang Thiệu để lại và đồng thời các đồng thừa kế là ông Lê Thanh Kất, bà Lê Thị Diệp, ông Lê Thanh Vang và bà Lê Thị Vân cùng tự nguyện đồng ý, nhất trí tặng cho lại toàn bộ phần di sản mà mình được hưởng thừa kế tại bất động sản nêu trên cho đồng thừa kế là ông Lê Quang Khải.

Ông Lê Quang Khải vừa là người được hưởng thừa kế, vừa là người được nhận tặng cho di sản thừa kế từ các đồng thừa kế.

Như vậy, ông **Lê Quang Khải** là người sở hữu/sử dụng đối với toàn bộ quyền sử dụng diện tích đất nêu trên và thực hiện đăng ký biến động đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật đối với bất động sản nêu tại văn bản này.

6. Chúng tôi cam kết rằng:

Những thông tin về nhân thân, quan hệ hôn nhân, quan hệ thừa kế, giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất cung cấp cho UBND đặc khu Cát Hải nêu tại văn bản này là đúng sự thật, đảm bảo tính xác thực, không có sự giả mạo, sửa chữa, tẩy xóa hoặc làm sai lệch nội dung và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật; Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải không chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin do chúng tôi cung cấp.

Bất động sản nêu trên thuộc quyền sở hữu, sử dụng và quyền thừa kế hợp pháp của chúng tôi đã thỏa thuận tại văn bản này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc kê khai những người được hưởng phần di sản thừa kế do ông Lê Quang Thiệu để lại là hoàn toàn trung thực, chính xác, không bỏ sót người.

Sau này, có cơ quan, tổ chức, cá nhân nào kiện đòi và được pháp luật công nhận quyền lợi liên quan đến thửa đất nói trên thì chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu phát sinh tranh chấp.

Bất động sản nêu tại văn bản này hiện không có tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án, không bị ràng buộc bởi bất kỳ quan hệ kinh tế, dân sự nào khác và còn thời hạn sử dụng.

Ông Lê Quang Khải có trách nhiệm làm thủ tục, ký các giấy tờ liên quan và nộp các nghĩa vụ tài chính, thực hiện việc đăng ký biến động quyền sử dụng bất động sản theo quy định của pháp luật tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chúng tôi thỏa thuận lập Văn bản này là hoàn toàn trung thực, tự nguyện, tỉnh thần minh mẫn, sáng suốt và không nhằm trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ pháp lý nào.

Mọi sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ Văn bản này chỉ có giá trị pháp lý khi được tất cả những người có tên nêu trên lập thành văn bản và được chứng thực.

Sau khi tự đọc lại toàn bộ Văn bản này, chúng tôi đã hiểu, công nhận là đúng và nhất trí cùng ký tên, ghi rõ họ tên dưới đây./.

NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

(Ký, ghi rõ họ và tên)


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 031047000206
Họ và tên / Full name:
LÊ THANH KẤT
Ngày sinh / Date of birth: 08/02/1947
Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng
Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Minh Tân
Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng
Không thời hạn


Đặc điểm nhân dạng / Personal identification
Nốt ruồi cách 4cm dưới trước đuôi mắt phải
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 09/05/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
Ngón trỏ trái / Left index finger
Ngón trỏ phải / Right index finger
Phạm Công Nguyên

IDVNM047000206903104700020 6<<9
4702081M9912315VNM<<<<<<<<<<<6
LE<<THANH<KAT<<<<<<<<<<<<<<<<


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CĂN CƯỚC ĐIỆN TỬ

Số định danh cá nhân / Personal Identification number:
031047000206
Họ, chữ đệm và tên / Full name:
LÊ THANH KẤT
Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth: 08/02/1947
Giới tính / Sex: Nam
Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Nơi sinh: ---

Nơi đăng ký khai sinh: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nơi thường trú:
Thôn Nghĩa Lộ, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:
Thôn Nghĩa Lộ, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Đặc điểm nhân dạng: Nốt ruồi cách 4cm dưới trước đuôi mắt phải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 522/2026

GIẤY KHAI SINH

Họ, chữ đệm, tên: LÊ THANH KẾT

Ngày, tháng, năm sinh: 08/02/1947 ghi bằng chữ: Ngày tám, tháng hai, năm một nghìn chín trăm bốn mươi bảy

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: PHẠM THỊ NIỆM

Năm sinh: 1924 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người cha: LÊ QUANG THIỆU

Năm sinh: 1926 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: LÊ THANH KẾT

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 031047000206, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 09/01/2021

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Ngày, tháng, năm đăng ký: 26/10/2026

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Vững


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness
CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card
Số / No.: 031148002308
Họ và tên / Full name:
LÊ THỊ DIỆP
Ngày sinh / Date of birth: 21/01/1948
Giới tính / Sex: Nữ
Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng
Nơi thường trú / Place of residence: Tổ Dân Phố 4
Thị trấn Cát Bà, Cát Hải, Hải Phòng
Có giá trị đến
Date of expiry
Không thời hạn


Ngón trỏ trái
Left index finger
Ngón trỏ phải
Right index finger
Nguyễn Quốc Hùng
IDVNM148002308031148002308<<8
4801216F9912315VNM<<<<<<<<<<<8
LE<<THI<DIEP<<<<<<<<<<<<<<<<<<


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CĂN CƯỚC ĐIỆN TỬ
Số định danh cá nhân /Personal Identification number:
031148002308
Họ, chữ đệm và tên /Full name:
LÊ THỊ DIỆP
Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth:
21/01/1948
Giới tính / Sex: Nữ
Quốc tịch /Nationality: Việt Nam

Nơi sinh: ---

Nơi đăng ký khai sinh: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Dân tộc: Kinh **Tôn giáo:** Không

Nơi thường trú:
Tổ dân phố Hà Sen, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:
Tổ dân phố Hà Sen, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 534/2026

GIẤY KHAI SINH

Họ, chữ đệm, tên: LÊ THỊ DIỆP

Ngày, tháng, năm sinh: 21/01/1948 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi mốt, tháng một, năm một nghìn chín trăm bốn mươi tám

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: PHẠM THỊ NIỆM

Năm sinh: 1924 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người cha: LÊ QUANG THIỆU

Năm sinh: 1926 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: LÊ THANH KẢT

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 031047000206, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/01/2021

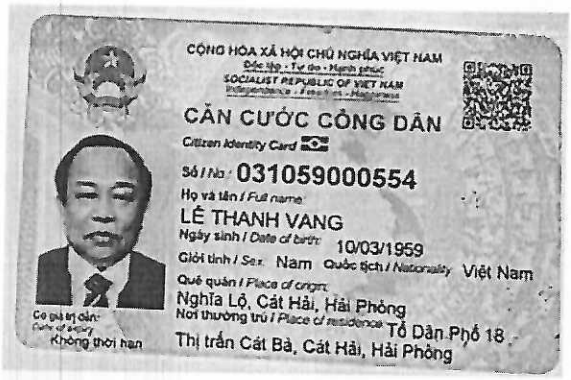
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Ngày, tháng, năm đăng ký: 29/10/2026

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI T. HẢI PHÒNG

Vũ Hữu Vững







Nơi sinh: ---

Nơi đăng ký khai sinh: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Dân tộc: Kinh **Tôn giáo: Không**

Nơi thường trú:
Tổ dân phố Cát Bà, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:
Tổ dân phố Cát Bà, Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **526/2026**

GIẤY KHAI SINH

Họ, chữ đệm, tên: LÊ THANH VANG

Ngày, tháng, năm sinh: 10/03/1959 ghi bằng chữ: Ngày mười, tháng ba, năm một nghìn chín trăm năm mươi chín

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Thôn Nghĩa Lộ, Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: Thôn Nghĩa Lộ, Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số định danh cá nhân: 031059000554

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: PHẠM THỊ NIỆM

Năm sinh: 1924 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người cha: LÊ QUANG THIỆU

Năm sinh: 1926 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: LÊ THANH KÁT

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 031047000206, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/01/2021

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Ngày, tháng, năm đăng ký: 28/10/2026

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Vững



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No. 031160004902
Họ và tên / Full name:
LÊ THỊ VÂN
Ngày sinh / Date of birth: 12/07/1960
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng
Nơi thường trú / Place of residence: Tổ Dân Phố 5 -
Thị trấn Cát Bà, Cát Hải, Hải Phòng
Có giá trị đến / Date of expiry:
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi cách 2cm dưới sau đuôi mắt trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year 28/06/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER
Phạm Công Nguyên
Ngón trỏ trái / Left index finger
Ngón trỏ phải / Right index finger

IDVNM160004902403116000490 2<<4
6007126F9912315VNM<<<<<<<<<<6
LE<<THI<VAN<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **078/2001**

GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: LÊ THỊ VÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 12/07/1960 ghi bằng chữ: Ngày mười hai, tháng bảy, năm một nghìn chín trăm sáu mươi.

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Thôn Minh Tân, xã Nghĩa Lộ, Cát Hải

Quê quán: Nghĩa Lộ, Cát Hải

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: PHẠM THỊ NIỆM

Năm sinh: 1924 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú:

Họ, chữ đệm, tên người cha: LÊ QUANG THIỆU

Năm sinh: 1926 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tổ 18, Thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: LÊ THỊ VÂN

Giấy tờ tùy thân:

Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

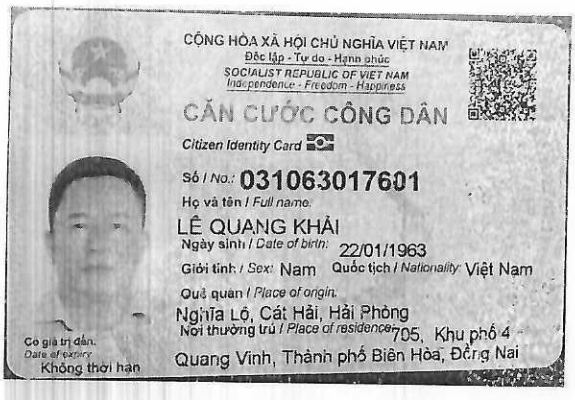
Ngày, tháng, năm đăng ký: 23/05/2001

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
(Đã ký)
Đặng Xuân Chính

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI
Số: 2238/2026/GKS-BS

Sao từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử
Đặc khu Cát Hải, ngày 23 tháng 10 năm 2026
NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Vững


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 031063017601

Họ và tên / Full name:
LÊ QUANG KHẢI

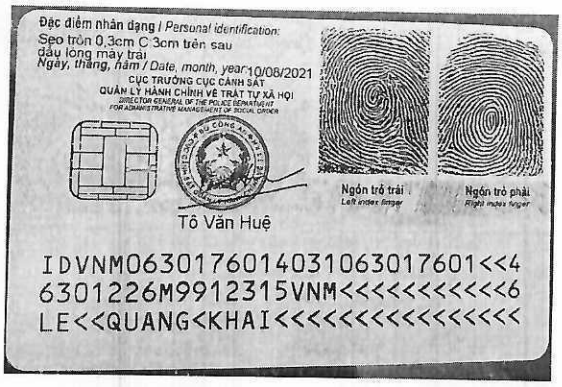
Ngày sinh / Date of birth: 22/01/1963

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Nghĩa Lộ, Cát Hải, Hải Phòng

Nơi thường trú / Place of residence: 705, Khu phố 4
Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Có giá trị đến
Date of expiry:
Không thời hạn


Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Sẹo tròn 0,3cm C 3cm trên sau đầu lông mày trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 10/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT OF ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Tô Văn Huệ

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM063017601403106301760l<<4
6301226M9912315VNM<<<<<<<<<<<6
LE<<QUANG<KHAI<<<<<<<<<<<<<<<<


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CĂN CƯỚC ĐIỆN TỬ

Số định danh cá nhân / Personal Identification number:
031063017601

Họ, chữ đệm và tên / Full name:
LÊ QUANG KHẢI

Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth: 22/01/1963

Giới tính / Sex: Nam

Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Nơi sinh: ---

Nơi đăng ký khai sinh: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nơi thường trú:
705, Chung cư A4, Quốc lộ 1K, KP Bình Thiền, Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai

Nơi tạm trú:

Nơi ở hiện tại:
705, Chung cư A4, Quốc lộ 1K, KP Bình Thiền, Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai

Đặc điểm nhân dạng: Sẹo tròn 0,3cm C:3cm trên sau đầu lông mày trái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **535/2026**

GIẤY KHAI SINH

Họ, chữ đệm, tên: LÊ QUANG KHẢI

Ngày, tháng, năm sinh: 22/01/1963 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi hai, tháng một, năm một nghìn chín trăm sáu mươi ba

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Quê quán: Đặc Khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số định danh cá nhân: 031063017601

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: PHẠM THỊ NIỆM

Năm sinh: 1924 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người cha: LÊ QUANG THIỆU

Năm sinh: 1926 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: LÊ THANH KẾT

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 031047000206, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/01/2021

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Ngày, tháng, năm đăng ký: 29/10/2026

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Vững

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI

Số: 2236/2026/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đặc khu Cát Hải, ngày 23 tháng 10 năm 2026

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: LÊ QUANG THIỆU

Ngày, tháng, năm sinh: 1926

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 21 giờ 19 phút, ngày 02/03/2008 ghi bằng chữ:

Nơi chết: Tại gia đình

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Số: 015/2008 ngày 20 tháng 3 năm 2008

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Vững



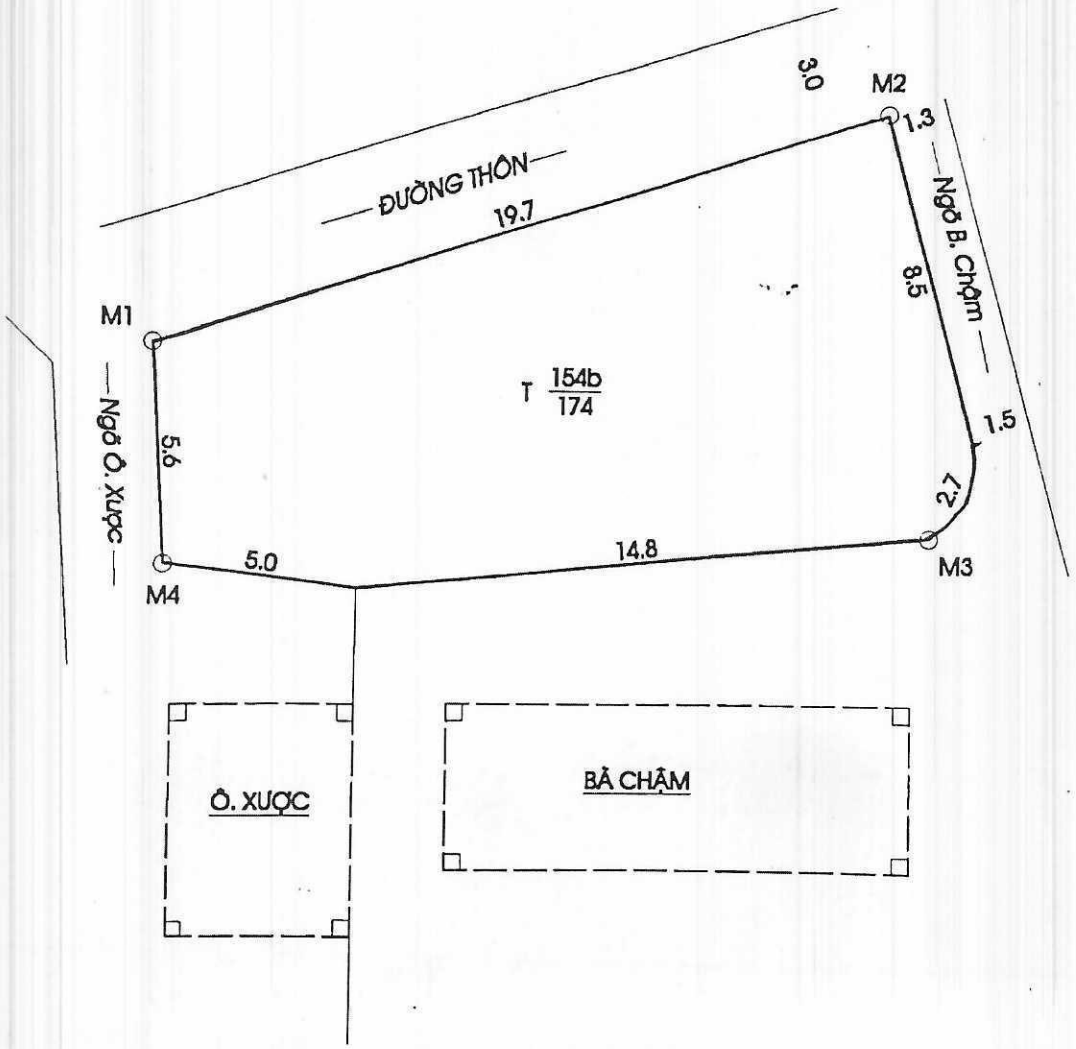
GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

SốE 0457579

BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH (Trích đo)

Tỷ lệ: 1/200

Kèm theo quyết định số ...1935... /QĐ-UB, ngày ..09.. tháng ..10. năm 2006
của Uỷ ban nhân dân huyện Cát Hải - Thành phố Hải Phòng.



CHÚ THÍCH	CÁN BỘ ĐO VẼ	PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Tổng diện tích: 174 m² Số thửa: 154b Số tờ bản đồ: Mốc thửa đất: 1 4	Hoàng Gia Hưng	PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải.

Tôi tên là: **LÊ THANH KÁT**; sinh năm 1947.

Căn cước công dân số 031047000206 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2021; nơi thường trú thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Tôi là con đẻ của ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm *(có giấy khai sinh kèm theo)*. Cha đẻ tôi là ông Lê Quang Thiệu, sinh năm 1926 đã chết năm 2008 theo giấy Trích lục khai tử bản sao số 2236/2026/TLKT-BS do Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải cấp ngày 23/10/2026; mẹ đẻ tôi là bà Phạm Thị Niệm, sinh năm 1924; đã chết năm 1975 *(có ảnh bia mộ kèm theo)*.

Để bổ sung thành phần hồ sơ phân chia di sản thừa kế của bố đẻ tôi là ông Lê Quang Thiệu; tôi làm đơn Kính đề nghị Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải xác nhận nội dung sau:

1. Trường hợp chết của cha, mẹ đẻ ông Lê Quang Thiệu:

+ Ông Lê Quang Thiệu có cha đẻ là ông *Lê Quang Giảng*, sinh năm 1890; đã chết năm 1944 hiện tại phần mộ được an táng tại nghĩa trang gia đình thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng *(Có ảnh bia mộ kèm theo)*.

+ Ông Lê Quang Thiệu có mẹ đẻ là bà *Phạm Thị Trạc*, sinh năm 1890 đã chết năm 1966 hiện tại phần mộ được an táng tại nghĩa trang gia đình thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng *(Có ảnh bia mộ kèm theo)*.

2. Quan hệ hôn nhân của bố mẹ đẻ tôi là ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm:

Ông Lê Quang Thiệu có vợ duy nhất là bà Phạm Thị Niệm; bà Phạm Thị Niệm có chồng duy nhất là ông Lê Quang Thiệu.

3. Trường hợp chết của bà Phạm Thị Niệm là vợ ông Lê Quang Thiệu:

Mẹ đẻ tôi là bà Phạm Thị Niệm (*Là vợ ông Lê Quang Thiệu*) sinh năm 1924 đã chết năm 1975, hiện tại phần mộ được an táng tại nghĩa trang gia đình thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng *(Có ảnh bia mộ kèm theo)*.

Do ông bà nội và mẹ đẻ tôi chết đã lâu nên gia đình không lưu giữ được giấy tờ liên quan đến việc tử. Hiện nay, phần mộ của ông bà nội và mẹ đẻ tôi được an

táng tại nghĩa trang gia đình thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng; tôi là người đang trực tiếp thờ cúng ông Lê Quang Giảng *(ông nội)*, bà Phạm Thị Trạc *(bà nội)*, ông Lê Quang Thiệu *(bố đẻ)* bà Phạm Thị Niệm *(mẹ đẻ)*.

Kính đề nghị UBND đặc khu Cát Hải xem xét, xác nhận bố mẹ đẻ ông Lê Quang Thiệu là ông Giảng, bà Trạc đã chết trước ông Thiệu; bà Phạm Thị Niệm là vợ duy nhất của ông Thiệu đã chết trước ông Thiệu là đúng để gia đình tôi hoàn thiện thủ tục phân chia di sản thừa kế theo quy định pháp luật.

Tôi xin cam đoan những nội dung trình bày trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đặc khu Cát Hải, ngày 04 tháng 11 năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

LÊ THANH KẤT

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH

Tôi là **Lê Thanh Vang**, sinh năm 1959; căn cước công dân số 031059000554 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021; nơi thường trú Tổ dân phố Cát Bà, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng; là con đẻ của ông Lê Quang Thiệu và bà Phạm Thị Niệm, là cháu nội ông Lê Quang Giảng, bà Phạm Thị Trạc; xác nhận ông Giảng, bà Trạc là bố mẹ đẻ ông Lê Quang Thiệu đã chết trước ông Thiệu, bà Phạm Thị Niệm là vợ đã chết trước chồng là ông Lê Quang Thiệu là đúng./.

Nghĩa Lộ, ngày 04 tháng 11 năm 2026

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Thanh Vang

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

Tôi là **Phạm Thị Bang**, sinh năm 1938; căn cước công dân số 031138000537 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/04/2021; nơi thường trú thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng; là người cao tuổi, hàng xóm với gia đình ông Lê Thanh Kất.

Tôi là **Phạm Văn Minh**, sinh năm 1946; căn cước công dân số 031046006419 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/05/2023; nơi thường trú thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng; là người cao tuổi, hàng xóm với gia đình ông Lê Thanh Kất.

Chúng tôi xác nhận ông Giảng, bà Trạc là bố mẹ đẻ ông Lê Quang Thiệu đã chết trước ông Thiệu, ông Lê Quang Thiệu có vợ duy nhất là bà Phạm Thị Niệm, bà Phạm Thị Niệm có chồng duy nhất là ông Lê Quang Thiệu, bà Niệm chết trước ông Thiệu là đúng ./.

Nghĩa Lộ, ngày 04 tháng 11 năm 2026

NGƯỜI CAO TUỔI

(Ký, ghi rõ họ và tên hoặc điểm chỉ)

Phạm Thị Bang

Phạm Văn Minh

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN NGHĨA LỘ

Tôi là **Phạm Minh** Ngãi, sinh năm 1980.

Căn cước công dân số 031080007113 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/05/2021.

Chức vụ là Trưởng thôn Nghĩa Lộ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Xác nhận ông Giảng, bà Trạc là bố mẹ đẻ ông Lê Quang Thiệu đã chết trước ông Thiệu, ông Lê Quang Thiệu có vợ duy nhất là bà Phạm Thị Niệm, bà Phạm Thị Niệm có chồng duy nhất là ông Lê Quang Thiệu, bà Niệm chết trước ông Thiệu là đúng ./.

Nghĩa Lộ, ngày 04 tháng 11 năm 2026

TRƯỞNG THÔN NGHĨA LỘ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

phạm Minh Ngãi

Đặc khu Cát Hải, ngày 05 tháng 11 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI

KT. CHỦ TỊCH